TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2019/HS-ST
Ngày: 10/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Xích Nhất Y (tên gọi khác: N); giới tính: Nam; sinh năm: 1983 tại Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1xx Khu phố s, phường P, Thành phố B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phan Xích H và bà Trần Lệ U; Vợ là Nguyễn Thị Kim E; Con chung là Phan Hồng Yến S, sinh năm 2012 và Phan Xích Tam X, sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 20/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (bản án số 04/2017/HSPT), chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2017; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/7/2019 Tòa án nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị bắt tạm giam ngày 26/02/2019.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/02/2019 tại trước nhà số 200 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện Phan Xích Nhất Y đang điều khiển xe gắn máy loại Wave màu đen, biển số 52U6 - 4044 chở Đoàn Huỳnh T có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Công an Quận 4 phát hiện trong túi áo phía trước bên trái của Phan Xích Nhất Y có 01 gói thuốc lá hiệu Scott, bên trong có 01 gói nylon lớn chứa 02 gói nylon nhỏ có chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy, nên đã đưa về trụ sở Công an Phường 3, Quận 4 lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 641/KLGĐ-H ngày 07/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (đựng trong 01 gói nylon, tất cả để trong 01 gói thuốc lá hiệu Scott) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Xích Nhất Y và hình dấu Công an Phường 3, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5513 (hai phẩy năm năm một ba) gam, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Phan Xích Nhất Y khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/02/2019, Phan Xích Nhất Y mượn xe gắn máy loại Wave, màu đen, biển số 52U6 – 40xx của Nguyễn Huỳnh C đi từ Thành phố Bến Tre đến khu vực đường Cao Lỗ, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để bán gà đá. Sau đó, Y thuê nhà nghỉ trên đường Cao Lỗ, Quận 8. Do nghiện chất ma túy nên Y đã dùng điện thoại di động có số thuê bao là 0832773xxx và số 0939049xxx liên lạc với H1 (không rõ lai lịch) có số thuê bao là 0938335xxx và số 0902135xxx để hỏi mua ma túy loại "hàng đá" với giá 800.000 đồng để sử dụng. H1 và Y thỏa thuận gặp nhau tại Bệnh viện trên đường Cao Lỗ, Quận 8 để giao nhận ma túy. Tại đây, H1 đưa cho Y 01 gói nylon lớn đựng 02 gói nylon nhỏ chứa ma túy và nhận của Y 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Y đem ma túy về nhà nghỉ lấy một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Y cất giấu vào gói thuốc lá hiệu Scott và để trong túi áo phía trước, bên trái của Y đang mặc. Khoảng 22 giờ ngày 26/02/2019, Y điều khiển xe đi Bến xe Quận 8 để lấy tiền bán gà thì gặp bạn là Đoàn Huỳnh T. Yên rủ T cùng đi về Bến Tre để lấy gà bán thì được T đồng ý. Y điều khiển xe gắn máy chở T đi sang khu vực Quận 4 tìm Phan Văn H2 để lấy tiền bán gà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Y chở T đến trước nhà số 200 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 thì bị Công an Quận 4 kiểm tra phát hiện Y đang cất giấu chất ma túy trong người nên lập Biên bản phạm tội quả tang.

Đối với Đoàn Huỳnh T khai được Y rủ đi chung về Bến Tre, Thái không biết việc Y cất giấu chất ma túy, nên không có cơ sở để xử lý hình sự.

Đối với H1 (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Y có số điện thoại là 0938335xxx và số 0902135xxx, Công an Quận 4 đã xác minh tại Tổng công ty viễn thông Mobifone để xác minh chủ sở hữu của 02 số điện thoại nêu trên, kết quả: Chủ sở hữu của thuê bao số 0902135xxx là Ngọ Thị L, là loại thuê bao trả trước, ngày nhập mạng là 05/6/2018. Thuê bao này không ghi nhận thông tin cuộc gọi trong ngày 26/2/2019; Chủ sở hữu của thuê bao 0938335xxx là Nguyễn Thị Kim S, là loại thuê bao trả trước, ngày nhập mạng là 31/8/2016. Thuê bao này ghi nhận 53 cuộc gọi đi và đến, 22 tin nhắn đi và đến, trong ngày 26/02/2019 không có số thuê bao 0832773xxx và số 0939049xxx của Phan Xích Nhất Y khai đã liên lạc với H1 để mua ma túy, do đó không có cơ sở để xác định đối tượng đã bán ma túy cho Y.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Xích Nhất Y và hình dấu của Công an Phường 3 Quận 4 là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu COGO, màu tím, số Imei 1: 358154167664708, số Imei 2: 358154167664716 là điện thoại Y sử dụng để liên lạc với H1 để mua ma túy;

- 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đen, biển số 52U6 – 40xx, số khung: FD110-200036067, số máy: 1P53FMH-33010819. Theo kết luận giám định số khung và số máy không thay đổi. Riêng biển số xe 52U6-40xx là của xe gắn máy hiệu Jargon, màu đen, số khung 05673 - ND61R, số máy 00005673 - FMHJA, chủ sở hữu là Lê Thị Kiều J (ngụ tại 35xx Đường H, Phường v, Quận M). Qua xác minh tại địa phương không có ai tên Lê Thị Kiều J. Phan Xích Nhất Y khai mượn xe gắn máy này của Nguyễn Huỳnh C. Qua xác minh, hiện nay C không có mặt tại địa phương, nên không ghi được lời khai. Công an Quận 4 đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến làm việc.

Tại Bản cáo trạng số 66/CTr-VKS ngày 30/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Phan Xích Nhất Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Xích Nhất Y có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Xích Nhất Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù và tổng hợp hình phạt với bản án số 47/2019/HSST ngày 22/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; đề nghị phạt tiền bổ sung là 5.000.000 (năm triệu) đồng; tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Xích Nhất Y và hình dấu của Công an Phường 3 Quận 4 là chất ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu COGO, màu tím, số Imei 1: 358154167664708, số Imei 2: 358154167664716; tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu xe 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đen, số khung: FD110-200036067, số máy: 1P53FMH-33010819, trong thời hạn 90 ngày, nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước và tịch thu tiêu hủy biển số xe 52U6-40xx.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Xích Nhất Y thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phan Xích Nhất Y đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng số lượng là 2,5513 (hai phẩy năm năm một ba) gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng dần. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân có công với đất nước, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét quyết định phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 (năm triệu) đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bên cạnh đó, bị cáo đang chấp hành Bản án số 47/2019/HSST ngày 22/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã có hiệu lực pháp luật (theo Quyết định thi hành án phạt tù số 63/2019/QĐ-CA ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre), nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Xích Nhất Y và hình dấu của Công an Phường 3 Quận 4 là chất ma túy còn lại sau giám định, đây là chất ma túy độc hại, vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu COGO, màu tím, số Imei 1: 358154167664708, số Imei 2: 358154167664716 là điện thoại Y sử dụng để liên lạc với H1 để mua ma túy, xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đen, biển số 52U6 – 40xx, số khung: FD110-200036067, số máy: 1P53FMH-33010819. Bị cáo khai mượn xe

gắn máy này của bà Nguyễn Huỳnh C và sử dụng phương tiện này để mua ma túy. Qua xác minh, hiện nay bà C không có mặt tại địa phương, nên không ghi được lời khai. Theo kết luận giám định số khung và số máy không thay đổi. Công an Quận 4 đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng chưa có ai đến nhận, nên cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đen, số khung: FD110-200036067, số máy: 1P53FMH-33010819. Trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; Riêng biển số xe 52U6-40xx, qua xác minh biển số này là của xe gắn máy hiệu Jargon, màu đen, số khung 05673-ND61R, số máy 00005673-FMHJA, chủ sở hữu là bà Lê Thị Kiều J ngụ tại 35xx Đường H, Phường v, Quận M. Tuy nhiên, qua xác minh tại địa phương không có ai tên Lê Thị Kiều J. Xét biển số xe 52U6-40xx không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Xích Nhất Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Phan Xích Nhất Y 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 47/2019/HSST ngày 22/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Phan Xích Nhất Y chấp hành chung hình phạt của các bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Buộc bị cáo nộp phạt số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Xích Nhất Y và hình dấu của Công an Phường 3 Quận 4;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu COGO, màu tím, số Imei 1: 358154167664708, số Imei 2: 358154167664716;

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đen, số khung: FD110-200036067, số máy: 1P53FMH-33010819. Trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước;

Tịch thu tiêu hủy biển số 52U6-40xx.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ Phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- Công an TP. HCM (PV06) (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (3)
- THADS Quận 4; (1)
- THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VP, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trần Hồng Loan